

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI
BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM

141 Lê Duẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội
GPKD: 28/GPDC2/KDBH do BTC cấp
ngày 18/2/2008

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----- ≡ -----

Số: /BB-ĐHĐCD/2008

Hà Nội ngày 28 tháng 4 năm 2008

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ III

Hôm nay, vào lúc 9.00 ngày 28 tháng 4 năm 2008, tại khách sạn Melia, Hà Nội, Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ ba.

Diễn biến cuộc họp:

1. Ông Đỗ Anh Đức, Trưởng phòng Đầu tư Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam, tuyên bố lý do cuộc họp và công bố quyết định số 07/2008/QĐ-HĐQT ngày 21/4/2008 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm có:

- | | |
|---------------------|---|
| - Ông Đỗ Quốc Tuấn | - Trưởng phòng TH-TCCB, Trưởng ban |
| - Ông Hoàng Hiệp | - Chuyên viên Phòng Đầu tư, Ủy viên |
| - Ông Trần Anh Tuấn | - Ủy viên Ban kiểm soát VINARE, Ủy viên |

Ông Đỗ Anh Đức giới thiệu Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông lên báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Ông Đỗ Quốc Tuấn thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông (Biên bản đính kèm).
 - Tổng số cổ phần của VINARE là 67.218.440 cổ phần, tương ứng với 67.218.440 quyền biểu quyết (01 cổ phần/01 quyền biểu quyết).
 - Tổng số cổ đông được mời theo danh sách chốt ngày 27/3/2008 là 641 cổ đông, tương ứng với 67.218.440 cổ phần và tương ứng với 67.218.440 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
 - Số cổ đông tham dự và uỷ quyền hợp lệ tham dự và biểu quyết tại cuộc họp là 90 cổ đông, đại diện cho 64.814.890 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 96,42% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (VINARE).
 - Theo Luật Doanh nghiệp và theo Điều lệ của VINARE, Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ III ngày 28/4/2008 của VINARE hội đủ điều kiện tiến hành.
3. Ông Đỗ Quốc Tuấn mời ông Trịnh Quang Tuyền, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội lên điều hành đại hội.

Chủ tọa Đại hội đề xuất Đoàn Chủ tịch:

- Ông Trần Trọng Phúc: Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Công Tứ: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc thứ nhất

Chủ tọa Đại hội chỉ định tổ thư ký gồm:

- Bà Lưu Thị Việt Hoa: Kế toán trưởng
- Bà Nguyễn Thị Minh Châu: Phó trưởng phòng TH - TCCB

Và giới thiệu các thành viên Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua gồm:

- Ông Đỗ Quốc Tuấn - Trưởng phòng TH - TCCB, Trưởng ban
- Bà Trần Thị Minh - Trưởng Ban kiểm soát, Ủy viên
- Ông Mai Xuân Dũng - Phó trưởng phòng Hàng hải, Ủy viên

Chủ tọa Đại hội giới thiệu chương trình Đại hội gồm những nội dung chính như sau:

- Báo cáo kết quả kinh doanh 2007 và kế hoạch kinh doanh 2008
- Báo cáo tài chính kiểm toán 2007
- Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2007, thù lao HĐQT, BKS, thư ký giúp việc năm 2007, chi phí liên quan đến đợt phát hành bổ sung vốn năm 2007
- Báo cáo của HĐQT
- Báo cáo của BKS
- Sửa đổi một số điểm của Nghị quyết số 07/NQ-ĐHĐCĐ/2006
- Xây dựng và ban hành Quy chế quản trị công ty theo quy định của Nhà nước áp dụng cho công ty niêm yết
- Thông qua danh sách các công ty kiểm toán có thể lựa chọn để kiểm toán báo cáo 2008

(Tài liệu phục vụ cuộc họp đã được gửi tới các cổ đông ngày 12/4/2008)

Ông Trịnh Quang Tuyền xin ý kiến Đại hội thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, tổ thư ký, Ban kiểm phiếu và nội dung chương trình Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, tổ thư ký, Ban kiểm phiếu và nội dung chương trình Đại hội và không có ý kiến khác.

4. Ông Trịnh Quang Tuyền, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc trình bày báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2007 và kế hoạch kinh doanh 2008, báo cáo tài chính kiểm toán 2007 (Báo cáo đính kèm).
5. Ông Trần Trọng Phúc, Phó Chủ tịch HĐQT, trình bày báo cáo của HĐQT 2007 (Báo cáo đính kèm).
6. Bà Trần Thị Minh, Trưởng Ban kiểm soát, trình bày báo cáo của BKS 2007 (Báo cáo đính kèm).
7. Ông Đỗ Quốc Tuấn, Trưởng ban kiểm phiếu đọc Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 của VINARE.

Đại hội nhất trí thông qua Thẻ lệ biểu quyết và không có ý kiến khác.

8. Ông Trịnh Quang Tuyền đề nghị Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2007, kế hoạch kinh doanh 2008, báo cáo tài chính kiểm toán 2007, báo cáo của HĐQT, BKS 2007.

Tham luận - đóng góp ý kiến:

- Ông Edi Held: cảm ơn HĐQT và BKS đã tạo điều kiện để phát biểu trước Đại hội. Là một tập đoàn TBH hàng đầu thế giới, Swiss Re có nhiều kinh nghiệm trên thị trường quốc tế, trong khi VINARE có thể mạnh là hiểu biết thị trường trong nước. Việc tham gia của Swiss Re với tư cách là cổ đông chiến lược đã đem lại những lợi ích trực tiếp cho VINARE, các chương trình hợp tác chiến lược đã được triển khai từ 1 tháng nay: chuyển giao công nghệ, kỹ năng nghiệp vụ, quản trị doanh nghiệp. Sự tham gia của Swiss Re cũng có lợi cho các cổ đông của VINARE nói chung: với sự kết hợp giữa thế mạnh địa phương của VINARE và kinh nghiệm quốc tế, kỹ năng quản lý của Swiss Re, VINARE sẽ không những tăng trưởng về doanh thu mà còn về lợi nhuận, hiệu quả kinh doanh nói chung. Swiss Re rất tin tưởng vào tiềm năng tăng trưởng của thị trường bảo hiểm VN, năng lực của các cán bộ VINARE và khả năng hiện thực hoá các lợi ích đã đề cập ở trên.
 - Cổ đông Bùi Quốc Chinh, mã số 36 : đề nghị giải thích tỷ trọng phí nhận tái nhân thọ quá thấp so với phí phí nhận nhân thọ trong tổng phí nhận TBH của Tổng công ty.
 - Trả lời câu hỏi này, Ông Trịnh Quang Tuyền, đại diện Ban giám đốc giải thích: các công ty nhân thọ không phải là cổ đông của VINARE. Đa số các hợp đồng nhân thọ hiện nay có giá trị tương đối nhỏ, nằm trong khả năng giữ lại toàn bộ của các công ty, không phải chuyển tái ra nước ngoài, do đó cũng không chuyển tái qua VINARE. VINARE đã làm việc với một số công ty BH nhân thọ và đã tham gia nhận tái một số hợp đồng có TBH, là những hợp đồng có giá trị lớn, nhưng số lượng đơn này còn hạn chế, do đó số phí nhận tái nhân thọ chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ.
 - Cổ đông Nguyễn Bá Thành, mã số 150 đề nghị cho biết công ty đã có những biện pháp gì để đánh giá rủi ro BH trong năm 2007.
 - Trả lời câu hỏi này, Ông Trịnh Quang Tuyền giải thích: đánh giá rủi ro là công việc đầu tiên của các doanh nghiệp BH gốc, chứ không chỉ riêng của VINARE. VINARE phải kết hợp với các công ty bảo hiểm gốc để tiến hành đánh giá, quản lý rủi ro, để phòng hạn chế tổn thất. Các dịch vụ có mức trách nhiệm lớn phải tái bảo hiểm. Việc đánh giá rủi ro phải được thực hiện qua các công ty chuyên về giám định, quản lý rủi ro. Các dịch vụ bảo hiểm lớn hiện nay, như bảo hiểm dầu khí, vệ tinh đều do các tập đoàn TBH lớn trên thế giới đứng đầu, do đó phí BH và điều kiện điều khoản đều do các nhà đứng đầu nhận TBH quyết định và có quy trình đánh giá rủi ro nghiêm ngặt. Về các rủi ro trong hoạt động đầu tư, Tổng công ty trước khi ra quyết định đều dựa trên sự tư vấn của bộ phận chức năng và giải quyết theo thẩm quyền phân cấp. Hiện nay VINARE đang phối hợp với Swiss Re để cải thiện và nâng cao chất lượng quản lý hoạt động đầu tư và quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn quốc tế.
9. Biểu quyết thông qua báo cáo kết quả kinh doanh 2007 và kế hoạch kinh doanh 2008, báo cáo tài chính kiểm toán 2007, báo cáo HĐQT, báo cáo BKS 2007.
- 9.1 Báo cáo kết quả kinh doanh 2007: số liệu chi tiết theo Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh đã được kiểm toán. Một số chỉ tiêu chính:
- Phí nhận TBH: 912.405.027.170 VNĐ
 - Doanh thu đầu tư và doanh thu hoạt động khác: 57.975.805.499 VNĐ
 - Lợi tức trước thuế: 83.787.653.148 VNĐ
- 9.2 Kế hoạch kinh doanh 2008: một số chỉ tiêu chính:
- Doanh thu phí nhận TBH: 1.050 tỷ VNĐ

- Doanh thu đầu tư: 175 tỷ VNĐ
- Lợi nhuận trước thuế: 200 tỷ VNĐ (làm tròn)
- Dự kiến chia cổ tức: 18%/ năm.
 - + Đợt I (Quý III/2008): 10%
 - + Đợt II (Quý II/2009): 8%

9.3. Báo cáo của HĐQT 2007

9.4 Báo cáo của BKS 2007

Nội dung này được thông qua với số cổ phần biểu quyết đồng ý 64.804.990, chiếm 99,9847% tổng số cổ phần tham dự Đại hội; số cổ phần biểu quyết không đồng ý 0, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự Đại hội, số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 0, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự Đại hội. Số cổ phần không tham gia biểu quyết 9.900 cổ phần.

10. Ông Phạm Công Tứ báo cáo phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2007, thù lao HĐQT, BKS, thư ký giúp việc năm 2007, quyết toán kết quả phát hành bổ sung vốn năm 2007.

Ông Trịnh Quang Tuyến đề nghị Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề nói trên.

Biểu quyết thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2007, thù lao HĐQT, BKS, thư ký giúp việc năm 2007, báo cáo quyết toán kết quả phát hành bổ sung vốn năm 2007.

10.1 Sử dụng lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2007:

- Lợi nhuận chưa phân phối kì trước chuyển qua: **5.895.975.964 đ**, bao gồm:

- Lợi nhuận được phân phối: 2.577.115.673 đ
- LN không phân phối do CLTG ng.tệ c.kỳ: 3.318.860.291 đ

- Lợi nhuận năm 2007

- Lợi nhuận trước thuế : 83.787.653.148 đ
- Lợi nhuận sau thuế : 73.076.470.786 đ

Trong đó: - Lợi nhuận được phân phối: **72.671.400.945 đ**
 - LN không phân phối (CLTG ng.tệ c.kỳ): 405.069.841 đ

- Sử dụng lợi nhuận:

Đơn vị: đồng

- Trích lập Quỹ dự phòng tài chính (10%)	7.267.140.095
- Trích lập quỹ dự trữ bắt buộc (5%)	3.633.570.047
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (2%)	1.453.428.019
- Tạm ứng cổ tức đợt I năm 2007 (9%)	30.870.000.000
- Dự kiến chia cổ tức đợt II năm 2007 (4% tính trên số vốn điều lệ thực góp trong năm 2007: 504.138.300.000đ)	20.165.532.000

- Quỹ khen thưởng đối tượng ngoài TCT có nhiều	
- Thành tích đóng góp cho TCT (1,3 % LNTT)	1.080.000.000
- Quỹ khen thưởng TCT (01 tháng lương thực hiện)	815.000.000
- Quỹ phúc lợi TCT (01 tháng lương thực hiện)	815.000.000
- Thưởng HĐQT, BGĐ, BKS, KTT (0,5 % LNTT)	414.370.000

- Ghi chú: chi cổ tức đợt 2 năm 2007 (4%) cho cổ đông hiện hữu, không bao gồm cổ đông Swiss Re.

- Lợi nhuận còn lại: **12.458.406.589 đ**, bao gồm:

- Lợi nhuận còn các năm trước 8.734.476.457 đ
- Lợi nhuận không phân phối do CLTG ng.tê.c.kỳ: 3.723.930.132 đ

10.2 Phê duyệt thù lao (bao gồm cả thuế) của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổ thư ký giúp việc năm 2007:

- Thù lao Hội đồng quản trị: 455.807.000 đ
- Thù lao Ban kiểm soát: 248.622.000 đ
- Thù lao thư ký giúp việc: 26.400.000 đ

10.3 Phê duyệt báo cáo quyết toán kết quả phát hành bổ sung vốn năm 2007:

a. Thu:

	Cổ phần chào bán (CP)	Cổ phần được mua (CP)	Tiền mua CP tính theo giá mua (đồng)	Tổng mệnh giá (10.000đ/cp) (đồng)	Thặng dư vốn cổ phần (đồng) (chưa tính đến chi phí phát hành)
Giai đoạn I	27.950.000	16.113.830	206.653.930.000	161.138.300.000	45.515.630.000
Giai đoạn II	16.804.610	16.804.610	1.260.345.750.000	168.046.100.000	1.092.299.650.000
Tổng cộng	44.754.610	32.918.440	1.466.999.680.000	329.184.400.000	1.137.815.280.000

b. Chi:

Chi phí phát hành (bao gồm chi phí tư vấn phát hành giai đoạn 1, chi phí tổ chức đấu giá, chi phí thuê tư vấn phát hành giai đoạn 2, chi phí luật sư, chi phí Ban phát hành): 2.010.009,73 USD và 1.346.100.000 VNĐ.

Nội dung này được thông qua với số cổ phần biểu quyết đồng ý 64.804.090, chiếm 99,9833% tổng số cổ phần tham dự Đại hội; số cổ phần biểu quyết không đồng ý 0, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự Đại hội, số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 900, chiếm 0,0167% tổng số cổ phần tham dự Đại hội. Số cổ phần không tham gia biểu quyết 9.900 cổ phần.

11. Ông Phạm Công Tử đọc tờ trình ĐHĐCĐ sửa đổi một số điểm của Nghị quyết số 07/NQ-ĐHĐCĐ/2006 liên quan đến thù lao HĐQT, BKS, thư ký giúp việc; thưởng theo hiệu quả kinh

doanh cho HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng; quỹ khen thưởng, phúc lợi. (Tờ trình đính kèm)

Ông Trịnh Quang Tuyền đề nghị Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua việc sửa đổi một số điểm của Nghị quyết số 07/NQ-ĐHĐCĐ/2006 liên quan đến thù lao HĐQT, BKS, thư ký giúp việc; thưởng theo hiệu quả kinh doanh cho HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng; quỹ khen thưởng, phúc lợi.

Nội dung đề cập	Mức trích và tỷ lệ trích theo Nghị quyết 07/NQ-ĐHĐCĐ/2006	Sửa đổi lại
1. Thù lao HĐQT	0,55% lợi tức trước thuế	0,3% lợi tức trước thuế
2. Thù lao Ban kiểm soát	0,3% lợi tức trước thuế	0,15% lợi tức trước thuế
3. Thù lao thư ký giúp việc	1,1 triệu đồng/người/tháng	2,2 triệu đồng/người/tháng
4. Thưởng theo hiệu quả kinh doanh cho HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng.	0,5% lợi tức trước thuế nhưng không vượt quá 500 triệu đồng/năm	0,25% lợi tức trước thuế nhưng không vượt quá 800 triệu đồng/năm
5. Thưởng cho các đối tượng không thuộc danh sách hưởng lương của Tổng công ty.	1,3% lợi tức trước thuế	0,6% lợi tức trước thuế
6. Quỹ khen thưởng cho CBCNV.	1 tháng lương thực hiện. Điều kiện trích lập: Hoàn thành kế hoạch kinh doanh HĐQT phê duyệt. Tổng Giám đốc toàn quyền quyết định và chịu trách nhiệm sử dụng các quỹ một cách có hiệu quả.	Bỏ
7. Quỹ khen thưởng Tổng Giám đốc	Chưa qui định. Các năm trước quỹ này được trích từ quỹ khen thưởng CBCNV – Mức trích : 10% quỹ khen thưởng dành cho CBCNV.	Được tính bằng 10% một tháng lương thực hiện. Điều kiện trích lập : Hoàn thành kế hoạch lợi tức HĐQT giao. Nguồn: Lợi nhuận sau thuế Sử dụng: Khen thưởng cho tập thể và cá nhân có thành tích cao. Thẩm quyền: Tổng Giám đốc toàn quyền quyết định
8. Quỹ phúc lợi	Điều kiện trích lập : Hoàn thành kế hoạch kinh doanh HĐQT phê duyệt.	Điều kiện trích lập: Hoàn thành kế hoạch lợi tức HĐQT phê duyệt.

Hiệu lực áp dụng: từ 01/01/2008. Các vấn đề khác của Nghị quyết 07 vẫn giữ nguyên như cũ.

Nội dung này được thông qua với số cổ phần biểu quyết đồng ý 64.803.890, chiếm 99,9830% tổng số cổ phần tham dự Đại hội; số cổ phần biểu quyết không đồng ý 100, chiếm 0,0001% tổng số cổ phần tham dự Đại hội, số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 1000, chiếm 0,0169% tổng số cổ phần tham dự Đại hội. Số cổ phần không tham gia biểu quyết 9.900 cổ phần.

12. Bà Trần Thị Minh, Trưởng Ban kiểm soát, đọc tờ trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách các công ty kiểm toán có thể lựa chọn để kiểm toán báo cáo tài chính 2008.

Ông Trịnh Quang Tuyền đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua danh sách các công ty kiểm toán có thể lựa chọn để kiểm toán báo cáo tài chính 2008.

- Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán
- Công ty Kiểm toán và Tư vấn Tài chính kế toán
- Công ty TNHH Deloitte
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty Pricewaterhouse Coopers

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho Chủ tịch HĐQT tiến hành lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2008.

Nội dung này được thông qua với số cổ phần biểu quyết đồng ý 64.804.990, chiếm 99,9847% tổng số cổ phần tham dự Đại hội; số cổ phần biểu quyết không đồng ý 0, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự Đại hội, số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 0, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự Đại hội. Số cổ phần không tham gia biểu quyết 9.900 cổ phần.

13. Xây dựng và ban hành Quy chế quản trị công ty theo quy định của Nhà nước áp dụng cho công ty niêm yết

Ông Phạm Công Tứ báo cáo Đại hội việc xây dựng và ban hành Quy chế quản trị công ty theo quy định của Nhà nước áp dụng cho công ty niêm yết và đề nghị Đại hội uỷ quyền cho HĐQT thực hiện việc này.

Ông Trịnh Quang Tuyền đề nghị Đại hội biểu quyết uỷ quyền cho HĐQT xây dựng và ban hành Quy chế quản trị Tổng công ty theo quy định của Nhà nước áp dụng cho công ty niêm yết.

Nội dung này được thông qua với số cổ phần biểu quyết đồng ý 64.804.090, chiếm 99,9833% tổng số cổ phần tham dự Đại hội; số cổ phần biểu quyết không đồng ý 0, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự Đại hội, số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 900, chiếm 0,0014% tổng số cổ phần tham dự Đại hội. Số cổ phần không tham gia biểu quyết 9.900 cổ phần.

14. Thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà Nguyễn Thị Minh Châu thay mặt tổ thư ký thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội. Đại hội đã nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết và không có ý kiến bổ sung.

III/ Đại hội kết thúc lúc 12.00 cùng ngày

Ban thư ký

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

Lưu Thị Việt Hoa Nguyễn Thị Minh Châu

Trịnh Quang Tuyền